

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC LONG THÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH**
- Địa chỉ: Khu Phước Hải thị trấn Long Thành huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: **ĐIỀU CHỈNH**

STT		Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1		2	3	4	5		6	7
BAN GIÁM ĐỐC								
1	1	Nguyễn Văn Cao	Số: 006337/ĐNAI - CCHN Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Đọc điện tim	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ khám bệnh chữa bệnh Nội khoa/Đọc điện tim/ Kiêm phụ trách khoa khám bệnh	Phó Giám đốc/ khám bệnh chữa bệnh Nội khoa/Đọc điện tim	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Nguyễn Văn Cao (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00.
KHOA KHÁM BỆNH								
2	1	Phạm Thế Tùng	Số: 0008726/ĐNAI- CCHN Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/ Đọc điện tim	Phụ trách chuyên môn/Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/ Đọc điện tim	

STT	Họ và tên		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2		3	4	5		6	7
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC								
3		Nguyễn Văn Quý	Số: 005798/ĐNAI-CCHN Số: 1244/QĐ-BV Số: 284/QĐ-BV Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội/Thực hiện Thận nhân tạo/ thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh/ Đọc điện tim.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng Phòng KHTH/kiêm nhiệm khoa HSTC/Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Thực hiện Thận nhân tạo/ Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh/ Đọc điện tim .	Trưởng Phòng KHTH/kiêm nhiệm khoa HSTC/ phụ trách chuyên môn/Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Thực hiện Thận nhân tạo/ Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh/ Đọc điện tim .	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Bs Nguyễn Văn Quý (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00-20h00;
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA								
4	1	Đoàn Công Lịch	Số: 006329/ĐNAI-CCHN Số: 1065/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Tai mũi họng/Bổ sung khám chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng/ Nội khoa	Phụ trách khoa/ phụ trách chuyên môn/ Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng/ Nội khoa	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Tai mũi họng Bs Đoàn Công Lịch (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: Chiều:16h35-21h00 Thứ 7 và CN: 6h00-21h00

STT	Họ và tên		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2		3	4	5		6	7
KHOA NỘI TỔNG HỢP								
5	1	Lê Sĩ Chí Cường	Số: 006594/ĐNAI- CCHN Số: 457/QĐ-SYT Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa/ Đọc điện tim Bổ sung chuyên khoa RHM/Đọc điện tim	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/ Đọc điện tim.	Trưởng khoa/ phụ trách chuyên môn/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/ Đọc điện tim.	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mất. Bs Lê Sĩ Chí Cường (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-20h00; Thứ 7, CN: 7h00- 20h00;
KHOA TRUYỀN NHIỄM								
6	1	Trần Thị Hiên	Số: 005723/ĐNAI- CCHN Số: 283/QĐ-BV Số: 15/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa/Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh/ Đọc điện tim	Sáng 6h00 - 11h00; Chiều 13h -16h00 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 đến 11h30	Phụ trách Khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh/Đọc điện tim/Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	Phụ trách Khoa/ phụ trách chuyên môn/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh/Đọc điện tim/Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5		6	7
KHOA NỘI TIM MẠCH							
7	1	Nguyễn Đình Huế	Số: 012074/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Phụ trách khoa/ phụ trách chuyên môn/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
8	1	Nguyễn Hoài	Số: 0009577/ĐNAI- CCHN Số: 118/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - Bổ sung vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách khoa/Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	GNV phụ trách khoa/phụ trách chuyên môn/Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN							
9	1	Nguyễn Thanh Thủy	Số: 006608/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Trưởng khoa/Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Trưởng khoa/ phụ trách chuyên môn/Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Y học cổ truyền. Bs Nguyễn Thanh Thủy (Long Thành, Đồng Nai) Thứ 2 đến chủ nhật: 16h30-21h00.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5		6	7
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
10	1	Nguyễn Thanh Hải	Số: 006591/ĐNAI- CCHN Số: 716/QĐ-SYT Số: 15/QĐ-BV	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa/ Bổ sung Siêu âm tổng quát/đọc điện tim.	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa / Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa/ Siêu âm tổng quát/đọc điện tim.	Phụ trách chuyên môn/ Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa/ Siêu âm tổng quát/đọc điện tim.
KHOA XÉT NGHIỆM							
11	1	Nguyễn Văn Chính	Số: 006622/ĐNAI- CCHN Số: 1610/QĐ-SYT	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa/ Chuyên Khoa Xét nghiệm	Trưởng khoa/phụ trách chuyên môn/ Chuyên Khoa Xét nghiệm

STT	Họ và tên		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn cũ	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2		3	4	5		6	7
KHOA SẢN								
12	1	Trần Công Hiền	Số: 0009438/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa	Phụ trách khoa/phụ trách chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa. BsTrần Công Hiền (Long Thành, Đồng Nai)Thứ 2 đến Thứ 6: 17h00-21h00. Thứ 7, CN: 7h00 đến 21h00
KHOA NGOẠI								
13	1	Nguyễn Dương Minh Tân	Số: 0007591/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu. Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Phụ trách khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại	Phụ trách khoa/phụ trách chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại Thực hiện chuyên môn tại khu khám bệnh Ngoại trú (T7, CN)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cũ)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều chỉnh)	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1	2	3	4	5		6	7
KHOA KHÁM BỆNH							
14	1	Dương Thủy Triều	Số: 006630/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng/ phụ trách điều dưỡng khoa	
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN							
15	1	Trần Hoài Vũ	Số: 0066070/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học Cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Khám bệnh, chữa bệnh Y học Cổ truyền	
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC							
16	1	Phạm Thị Ánh Tuyết	Số: 0007972/ĐNAI- CCHN Số:1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng
17	2	Thái Thị Trang	Số: 011004/ĐNAI-CCHN Số: 1246/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng

STT		Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Vị trí hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cũ)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều chỉnh)	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1		2	3	4	5		6	7
18	3	Phạm Thị Tuyết Minh	Số:005753/ĐNAI-CCHN Số:1251/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
19	4	Trần Thị Huệ	Số: 002357/ĐNAI-CCHN Số: 147/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
20	5	Huỳnh Thị Diễm	Số:0007983/ĐNAI-CCHN Số:1248/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
21	6	Phạm Thị Ánh Phương	Số: 000718/ĐNAI-CCHN Số: 1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
22	7	Nguyễn Đông Thu	Số: 005757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
23	8	Hoàng Thị Diệp	Số:005750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

STT		Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cũ)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều chỉnh)	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1		2	3	4	5		6	7
24	9	Phạm Thị Thủy	Số:0009211/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
25	10	Đặng Thị Thu Hương	Số:0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
26	11	Nguyễn Thị Nhung	Số:0007985/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	
27	12	Nguyễn Hà Linh Xuân	Số:011421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

STT		Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cũ)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều chỉnh)	Vị trí chuyên môn điều chỉnh	Thời gian đăng ký tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có).
1		2	3	4	5		6	7
28	13	Đậu Thị Hương	Số:005747/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Sáng 7h00 - 11h30; Chiều 13h -16h30 từ thứ hai đến thứ sáu Thứ Bảy và Chủ nhật Sáng 7h00 - 11h30.	Điều dưỡng	

Ghi chú:

Ngoài thời gian làm việc như trên, các Bác sĩ nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.
Bệnh viện sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề, đảm bảo thời gian làm việc theo Bộ luật Lao động.

Long Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2024

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

 

GIÁM ĐỐC
BS. CKII. Nguyễn Đình Hùng